TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-VHNGĐ	*Buôn Hồ, ngày 27 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2019/TLST/VHNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2019, giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Đình T; Trú tại: Tổ dân phố 10, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

- Chị Hồ Thị H; Trú tại: Tổ dân phố 5, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình T và chị Hồ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị Thu H (sinh ngày 03/5/2013) cho chị Hồ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi);

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Đình T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 500.000đồng/tháng kể từ tháng 3/2019 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Anh Nguyễn Đình T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc hai bên Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đình T phải chịu 75.000đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và 150.000 đồng lệ phí cấp dưỡng nuôi con chung; được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2017/0011321 ngày 07/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; hoàn trả cho anh T 75.000 đồng tiền chênh lệch.

Chị Hồ Thị H phải chịu 75.000đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2017/0011322 ngày 07/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; hoàn trả cho chị H 225.000 đồng tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND thị xã B;*
- *THADS thị xã B;*
- *UBND p. A, tx. B;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, Vp.*

HOÀNG MINH CHỨC